

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH PHÚ THỌ

Số: 4838 /PTH-QLDN1

V/v trả lời chính sách thuế TNCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 15 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: CÔNG TY TNHH YI DA VIỆT NAM
Mã số thuế: 2600958687
Địa chỉ trụ sở: Cụm công nghiệp thị trấn Sông Thao,
xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Thuế tỉnh Phú Thọ nhận được Công văn số 06/CV-YDVL-2026 ngày 20/6/2026 của CÔNG TY TNHH YI DA VIỆT NAM (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc đề nghị hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) theo Luật thuế TNCN 2025. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Phú Thọ có ý kiến như sau:

- Căn cứ tại khoản 8, Điều 4 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc Hội quy định về thu nhập được miễn thuế:

“Điều 4. Thu nhập được miễn thuế

...

8. Tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ, tiền lương, tiền công trả cho những ngày không nghỉ phép theo quy định của pháp luật.

...”

- Căn cứ tại khoản 1, khoản 3 Điều 26 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ, tiền lương, tiền công trả cho những ngày không nghỉ phép:

“Điều 26. Tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ, tiền lương, tiền công trả cho những ngày không nghỉ phép

1. Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ tại nơi làm việc phù hợp với quy định về điều kiện và thời gian theo pháp luật về lao động.

Tổ chức, doanh nghiệp trả thu nhập phải lập bảng kê phản ánh rõ thời gian làm đêm, làm thêm giờ tại nơi làm việc, khoản tiền lương làm đêm, làm thêm giờ đã trả cho người lao động. Bảng kê này được lưu tại tổ chức, doanh nghiệp trả thu nhập và xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan thuế. Trường hợp không lập bảng kê riêng, tổ chức trả thu nhập có trách nhiệm chứng minh khoản tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ tại nơi làm việc thông qua bảng lương, bảng chấm công, hợp đồng lao động và các tài liệu hợp pháp khác.

...

3. Trường hợp tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ, tiền lương, tiền công trả cho những ngày không nghỉ phép vượt mức quy định của pháp luật thì phần vượt mức quy định tính vào thu nhập chịu thuế của cá nhân.”

- Căn cứ tại điểm a, khoản 1 Điều 69 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định hiệu lực thi hành:

“Điều 69. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Việc xác định thời gian áp dụng trong một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Các quy định liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026;

...”

- Căn cứ tại Điều 107 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội quy định về làm thêm giờ:

“Điều 107. Làm thêm giờ

1. Thời gian làm thêm giờ là khoảng thời gian làm việc ngoài thời giờ làm việc bình thường theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động tập thể hoặc nội quy lao động.

2. Người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm giờ khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau đây:

a) Phải được sự đồng ý của người lao động;

b) Bảo đảm số giờ làm thêm của người lao động không quá 50% số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày; trường hợp áp dụng quy định thời giờ làm việc bình thường theo tuần thì tổng số giờ làm việc bình thường và số giờ làm thêm không quá 12 giờ trong 01 ngày; không quá 40 giờ trong 01 tháng;

c) Bảo đảm số giờ làm thêm của người lao động không quá 200 giờ trong 01 năm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm không quá 300 giờ trong 01 năm trong một số ngành, nghề, công việc hoặc trường hợp sau đây:

a) Sản xuất, gia công xuất khẩu sản phẩm hàng dệt, may, da, giày, điện, điện tử, chế biến nông, lâm, diêm nghiệp, thủy sản;

b) Sản xuất, cung cấp điện, viễn thông, lọc dầu; cấp, thoát nước;

c) Trường hợp giải quyết công việc đòi hỏi lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao mà thị trường lao động không cung ứng đầy đủ, kịp thời;

d) Trường hợp phải giải quyết công việc cấp bách, không thể trì hoãn do tính chất thời vụ, thời điểm của nguyên liệu, sản phẩm hoặc để giải quyết công việc phát sinh do yếu tố khách quan không dự liệu trước, do hậu quả thời tiết,

thiên tai, hỏa hoạn, địch họa, thiếu điện, thiếu nguyên liệu, sự cố kỹ thuật của dây chuyền sản xuất;

đ) Trường hợp khác do Chính phủ quy định.

4. Khi tổ chức làm thêm giờ theo quy định tại khoản 3 Điều này, người sử dụng lao động phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Đối chiếu với các quy định nêu trên, trường hợp Công ty chỉ trả tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ tại nơi làm việc phù hợp với quy định về điều kiện và thời gian theo pháp luật về lao động thì khoản thu nhập đó của người lao động được miễn thuế TNCN (trừ trường hợp tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ vượt mức quy định của pháp luật theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP của Chính phủ).

Thuế tỉnh Phú Thọ đề nghị Công ty nghiên cứu kỹ các quy định nêu trên, đối chiếu với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, thực trạng nguồn nhân lực của doanh nghiệp trong từng thời điểm, thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động và các hồ sơ của doanh nghiệp để triển khai thực hiện đảm bảo thực hiện đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn được đăng tải trên Website của Thuế tỉnh Phú Thọ (<http://phutho.gdt.gov.vn>) hoặc liên hệ với Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 (số điện thoại: 0210 220 6789) và cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu có liên quan để được hướng dẫn cụ thể.

Thuế tỉnh Phú Thọ có ý kiến đề CÔNG TY TNHH YI DA VIỆT NAM được biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Thuế tỉnh (b/c);
- Các Phòng: KTr, NVDTPC, CNTK (p/h);
- Website Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, QLDN1.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Trọng Việt Hải